

Số: 92/2025/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 09 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 288/2025/TLST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần N.**

Địa chỉ: số B, C, P.B, TP ..

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Nguyễn Nhật T** – Chuyên viên xử lý nợ(Có mặt).

Theo văn bản ủy quyền số: 589/2025/UQ-AMC ngày 17/6/2025

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Hoàng T1**(chết ngày 16/10/2024).

Bà Huỳnh Thị T2.

Địa chỉ: 9, Lê Văn L, ấp C, xã H, TP . Hồ Chí Minh.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông **Nguyễn Hoàng T1**:

Bà Huỳnh Thị T2(Có mặt).

Ông **Nguyễn Hoàng Minh T3**, sinh năm 2007(Có đơn xin vắng mặt).

Cháu **Nguyễn Hoàng Trung T4**, sinh năm 2015(Có đơn xin vắng mặt).

Ông **Nguyễn Hoàng T5**(là cha ông T3)(Có đơn xin vắng mặt).

Bà **Bùi Thị B**(Là mẹ ông T1)(Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: 9, Lê Văn L, ấp C, xã H, TP . Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Huỳnh Thị T2, người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Hoàng T1: Ông Nguyễn Hoàng T5; bà Bùi Thị B; bà Huỳnh Thị T2; ông Nguyễn Hoàng Minh T3; cháu Nguyễn Hoàng Trung T4 có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần N tổng số tiền nợ Hợp đồng tín dụng số: 0084/2020/924-CV ngày 14/5/2020 tạm tính đến ngày 17/9/2025 là: 4.498.930.227đ(Bốn tỷ, bốn trăm chín mươi tám triệu, chín trăm ba mươi nghìn, hai trăm hai mươi bảy đồng). Trong đó:

- + Nợ gốc: 2.470.000.000 đồng;
- Nợ lãi trong hạn: 20.403.651 đồng;
- Nợ lãi chậm trả: 8.843.391 đồng;
- Nợ lãi quá hạn: 1.999.683.185 đồng.

Thời hạn trả nợ kể từ ngày 17/9/2025 đến hết ngày 30/11/2025 là tất nợ.

Bà Huỳnh Thị T2, người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Hoàng T1: Ông Nguyễn Hoàng T5; bà Bùi Thị B; bà Huỳnh Thị T2; ông Nguyễn Hoàng Minh T3; cháu Nguyễn Hoàng Trung T4 tiếp tục trả lãi cho Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần N kể từ ngày 18/9/2025 theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi tất nợ.

Trường hợp Bà Huỳnh Thị T2, người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Hoàng T1: Ông Nguyễn Hoàng T5; bà Bùi Thị B; bà Huỳnh Thị T2; ông Nguyễn Hoàng Minh T3; cháu Nguyễn Hoàng Trung T4 không thực hiện hoặc không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ vay, thì Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần N được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là: “Quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở: thửa đất số 434, tờ bản đồ số 30; Địa chỉ: xã N, huyện N, thành phố Hồ Chí Minh; Diện tích đất 332,6 m²; Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn; Thời hạn sử dụng: Lâu dài; Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất như nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất;

Tài sản gắn liền với đất; nhà ở; Địa chỉ: 986/4 L, ấp C, xã N, huyện N, TP .; Diện tích xây dựng: 100 m²; Diện tích sàn: 100 m²; Kết cấu: vách gỗ, mái tôn; Cấp: cấp 4; Số tầng: 01; Năm hoàn thành xây dựng: 1989; Thời hạn sở hữu: lâu dài. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC830096, vào sổ cấp GCN số CH00685 được UBND huyện N, Tp.Hồ Chí Minh cấp ngày 31/12/2010”.

Trường hợp bà Huỳnh Thị T2, người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Hoàng T1: Ông Nguyễn Hoàng T5; bà Bùi Thị B; bà Huỳnh Thị T2; ông Nguyễn Hoàng Minh T3; cháu Nguyễn Hoàng Trung T4 thanh toán xong nợ, thì Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần N có nghĩa vụ thực hiện thủ tục xóa thế chấp đối với hợp đồng thế chấp số: 0029/2020/924-BĐ ký ngày 26/6/2020 và giao trả lại bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC830096, vào sổ cấp GCN số CH00685 được UBND huyện N, Tp.Hồ Chí Minh cấp ngày 31/12/2010” đứng tên ông Nguyễn Hoàng T1 cho những người thừa kế của ông Nguyễn Hoàng T1 là: Ông Nguyễn Hoàng T5; bà Bùi Thị B; bà Huỳnh Thị T2; ông Nguyễn Hoàng Minh T3; cháu Nguyễn Hoàng Trung T4.

Án phí dân sự sơ thẩm là: 56.249.465đ(Năm mươi sáu triệu, hai trăm bốn mươi chín nghìn, bốn trăm sáu mươi lăm đồng), phía bị đơn bà Huỳnh Thị T2, người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Hoàng T1 mỗi người phải chịu số tiền là: 11.249.893đ, bà Huỳnh Thị T2 phải nộp số tiền là: 22.499.786đ(Hai mươi hai triệu, bốn trăm chín mươi chín nghìn, bảy trăm tám mươi sáu đồng)(do bà T2 tự nguyện nộp thay luôn cho ông Nguyễn Hoàng Minh T3).

Ông Nguyễn Hoàng T5; Bà Bùi Thị B được miễn án phí theo quy định nên không phải nộp. Cháu Nguyễn Hoàng Trung T4, sinh năm 2015 là trẻ em nên được miễn nộp tiền án phí theo quy định.

Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần N không phải chịu án phí, nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là: 47.051.836đ(Bốn mươi bảy triệu, không trăm năm mươi một nghìn, tám trăm ba mươi sáu đồng) theo biên lai thu số: AA/2022/0014358 ngày 28/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhà Bè(nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 6), TP ..

Chi phí thẩm định, xác minh số tiền là: 7.000.000đ(Bảy triệu đồng) bà Huỳnh Thị T2 tự nguyện chịu, số tiền bà Huỳnh Thị T2 nộp để giao trả lại cho Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần N do đã nộp tạm ứng trước.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6;
- Thi hành án dân sự, TP.HCM;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Lâm Thành Ngọc

